



Sách tiếng Việt và Việt học tại các thư viện ngoài Việt Nam (tháng 3/2011)

Lâm Văn Bé

Lời Toà Soạn : Hội LEAF-VN xin chân thành cảm ơn tác giả Lâm Văn Bé, nguyên Thư viện trưởng Thư viện Thành phố Montréal, Canada đã cho phép Hội LEAF-VN niêm yết bài viết này trên trang nhà của Hội.

Sau biến cố tháng tư năm 1975, người Việt tản mát khắp bốn phương trời. Từ tiểu bang California với hơn nửa triệu người tị nạn cho đến tiểu bang Montana chỉ với 367 người, từ thành phố Cabramatta với 15 000 người cho đến Nunavut chỉ với 10 người, bước chân người Việt hiện đang in dấu trên khắp năm châu. Chỗ nào có người Việt, chỗ đó có chùa, nhà thờ và sách báo tiếng Việt. Nếu như khi xưa, trong cuộc Nam Tiến, hai làng Minh Hương đầu tiên của người Trung hoa sớm được thiết lập ở vùng Cù Lao Phố và Cao Lãnh trong việc cộng cư với người Việt, thì hôm nay, trong cuộc « Tây tiến », những thư viện có sách tiếng Việt là địa danh những nơi quần cư của người Việt trên thế giới.

Từ những nhận định trên, bài viết nhằm khảo sát các thư viện ngoài Việt Nam đã và đang cống hiến cho người Việt hải ngoại những bộ sách tiếng Việt và Việt học viết bằng ngoại ngữ khả dĩ góp phần vào nhu cầu đọc sách và nghiên cứu của người Việt. Bài viết dựa vào các số thống kê, nhưng công việc tra cứu thống kê của hàng trăm thư viện lớn nhỏ trên thế giới không thể thực hiện được trọn vẹn vì khuyh hướng hạn chế phổ biến thống kê của một số thư viện và bản chất dị biệt của các thống kê bởi lẽ tùy thuộc vào phương pháp và mục tiêu sử dụng, do đó bài viết chỉ có thể xem như một tổng quan, một nhận diện những nơi quần cư của người Việt. Bài viết cũng là một tài liệu được hiệu đính và cập nhật hóa một bài viết được phổ biến cách đây 5 năm (năm 2006).

Phương pháp sưu tầm dữ kiện

Những dữ kiện được thu thập qua hai nguồn liệu :

1. Những tài liệu chính thức của các giới chức thư viện cung cấp qua các điện đàm, điện thư hay trang mạng của thư viện.
2. Đối với các thư viện mà chúng tôi không có được số thống kê chính thức, bằng những phương pháp thư viện học, chúng tôi truy cập các tiêu đề (notice = heading) dựa vào họ của tác giả để ước định độ lớn và đặc tính của **bộ sách. (chúng tôi dùng chuyên từ là bộ s sưu tập = collection)**. Người Việt Nam xưa có trăm họ, nhưng sự cộng cư với người Trung hoa, người Miên và người Chăm đã khiến người Việt Nam ngày nay mang hơn 140 họ. Việc tìm kiếm sách trên hàng trăm thư mục với 140 tên tác giả như trên là điều khó thực hiện, do đó chúng tôi thử tìm với 10 họ người Việt phổ biến nhất để kiểm nghiệm với một số thư mục xem các tác giả của 10 họ « top ten » này chiếm

một tỉ lệ nào trong toàn thể bộ sưu tập, để từ đó dùng tỉ lệ này ước định độ lớn của các bộ sưu tập khác.

Sau khi tra cứu tỉ mỉ thư mục Bulac (**Bibliothèque universitaire des langues et civilisations**) ở Pháp với tiêu đề tên tác giả, ngôn ngữ (recherche avancée) chúng tôi biết được với 10 họ : **Nguyễn, Lê, Trần, Vũ, Hoàng, Phạm, Phan, Ngô, Đặng, Hồ**, thư viện Bulac có 4405 tựa sách tiếng Việt trong tổng số 8000 sách của thư viện (thống kê tháng 1/2011). Như vậy, sách của các tác giả thuộc 10 họ «top ten» này chiếm khoảng 55% bộ sưu tập của thư viện. Tiếp tục tra cứu với phương thức advanced search (author, language) với 10 họ này ở Seattle Public Library, chúng tôi có được 3106 tựa với 5590 tài liệu (sách và tài liệu thính thị) trên toàn bộ sưu tập là 12 150 tài liệu (thống kê cung cấp bởi Rachel Martin ngày 25/1/201 qua điện thư), như vậy 10 họ «top ten» chiếm tỉ lệ 46%. Từ nhận định như trên, để ước định số lượng của một bộ sưu tập, chúng tôi áp dụng một tỉ lệ trung bình là tài liệu của các tác giả mang 10 họ phổ biến như trên chiếm khoảng 50% toàn thể bộ sưu tập. Nếu không có thống kê chính thức, chúng tôi truy cập số tài liệu của 10 tác giả «top ten» này rồi nhân lên gấp đôi.

Phương pháp này, phương pháp duy nhất để có thể phỏng định độ lớn của một bộ sưu tập khi không có thống kê chính thức và ngay khi có số thống kê chính thức cũng không nhất thiết chính xác vì những lý do sau đây :

- Cách sắp xếp thư mục của thư viện : nhiều thư mục kể tất cả tên các tác giả, hay ba tên (theo thể thức thư viện học) hay chỉ tên một tác giả trong trường hợp các tác phẩm viết chung bởi nhiều tác giả.
 - Mức độ sai lầm của những biên mục viên Tây Phương (catalogueur) hay nhầm lẫn họ và tên của người Việt. Để tránh khó khăn này, nhiều thư mục làm bảng dẫn mục (index) cả họ và tên cho cùng một quyển sách.
 - Không thể truy cập được các quyển sách chỉ làm biên mục theo tựa (trường hợp quá 3 tác giả, theo phương pháp làm biên mục) hay tác giả là các bút hiệu.
- Hậu quả của hai lý do đầu là gia tăng thêm số sách thực sự có, và lý do thứ ba là làm giảm đi số sách của thư mục. Với những nhận định trên, sai suất của những ước định số thống kê các thư mục có thể đến 10%.

Ngoài ra, với sự bùng nổ của các hệ thống biên mục khác biệt và sự cắt giảm ngân sách của các thư viện, việc thiết lập những số thống kê chuyên biệt không phải là một ưu tiên của nhiều thư viện. Một giới chức của Thư Viện Library of Congress, thư viện lớn nhất của thế giới đã hồi âm cho chúng tôi như sau :

« *The Library of Congress is very big and complex. The Vietnamese collections at the Library of Congress are under the jurisdiction of two divisions : the Eastern Law Division and the Asian Division. Thus, to give statistics of Vietnamese collections at the Library of Congress is an impossible thing to do...* »

Và ngày 28/1/2011, cũng một câu trả lời tương tự qua điện thư : «The Asian Division at the LC does not keep statistics of how many books and magazines we have...» (LH , Southeast Asia Reference Librarian)

Bài viết gồm 2 phần :

- Phần I : Các thư viện đại học, thư viện nghiên cứu và thư viện quốc gia
- Phần II : Các thư viện công cộng

Phần I **Các thư viện đại học, thư viện nghiên cứu và thư viện quốc gia**

Âu châu

Pháp

Nước Pháp có một truyền thống liên hệ lịch sử với Việt Nam gần một thế kỷ nên các thư viện nghiên cứu là các kho tài liệu về lịch sử và văn hóa viết bằng tiếng Pháp và tiếng Việt. Ngoài ra, các tài liệu của hai miền

Nam-Bắc trong giai đoạn 1954-1975, các tài liệu xuất bản trong và ngoài nước sau 1975 cũng được lưu trữ và phổ biến.

1- Thư Viện BULAC (www.bulac.fr)

BULAC là tập hợp các mẫu tự đầu của **B**ibliothèque **u**niversitaire des **l**angues et **c**ivilisations là thư viện đại học và nghiên cứu tập trung 22 bộ sưu tập về ngôn ngữ và văn minh của các quốc gia không thuộc khối Tây Phương (Đông Phương, Slave, Ả Rập...) hiện đang lưu trữ tại 9 đại học và trung tâm nghiên cứu ở Paris :

- Université de Paris I –Panthéon-Sorbonne
- Université de Paris III – Sorbonne –Nouvelle
- Université de Paris IV- Sorbonne
- Université de Paris VII- Denis Diderot
- École pratique des hautes études (EPHE)
- École des hautes études en sciences sociales (EHESS)
- École française d'Extrême-Orient (EFEO)
- Institut national des langues et civilisations orientales (INALCO)
- Centre national de la recherche scientifique (CNRS)

Thư mục Bulac (www.catalogue.bulac.fr) đã bắt đầu thành hình từ năm 2001 và hiện nay có 1 200 000 tiêu đề các tài liệu dưới đủ mọi thể loại. Độc giả có thể tìm sách trên thư mục này bằng internet từ tháng 6 năm 2005. Đối với ngành thư viện học, Bulac cung cấp một nguồn tài liệu quý giá với những tiêu đề chuẩn hóa tên họ tác giả (notices d'autorité normalisées) thuộc nhiều chủng tộc khác nhau. Bulac lại có ưu điểm khác là các tiêu đề được biên mục bằng các mẫu tự không thuộc dạng chữ La-Tinh như chữ Ả Rập, Trung hoa, Đại Hàn, Nhật, Persan ... và độc giả có thể truy cập với các loại mẫu tự này (các tiêu đề được trình bày dưới dạng mẫu tự gốc và mẫu tự La Tinh hóa)

Tháng 10 năm 2011, các sưu tập này sẽ được dời về tập trung tại thư viện Bulac, một kiến trúc mới tân kỳ với kinh phí xây cất và trang bị độ 50 triệu euros, tọa lạc ở 65, rue des Grands Moulins (Paris 13è).

Khi khai mở, Bulac sẽ là thư viện chuyên về các ngôn ngữ và văn minh lớn nhất thế giới và sử dụng các kỹ thuật khai thác thư viện hiện đại với 100 ngôn ngữ (350 nếu kể cả các từ ngữ hay địa phương ngữ), 1,5 triệu sách dự trữ, 225 000 sách cho độc giả tự do lựa chọn (libre accès), 22 000 tựa tạp chí, 40 hệ thống mẫu tự.

Theo thống kê công bố, Thư viện Bulac có **8000 sách tiếng Việt** phần lớn thuộc lãnh vực ngữ học, văn chương, sử địa. Bộ sưu tập cũng có nhiều sách xưa thí dụ như *Dictionnaire /du Père Alexandre de Rhodes* xuất bản năm 1651, các sách chữ nôm, các tài liệu thời Pháp thuộc.

Thư mục BULAC là thư mục của thư viện BULAC. Ngoài ra, Pháp còn có một thư mục tập thể to hơn gọi là Thư mục **SUDOC** (**S**ystème **U**niversitaire de **D**ocumentation) là một thư mục gồm 9 triệu tiêu đề tài liệu các thể loại (sách, tạp chí, luận án, tài liệu thính thị, vi phẩm, bản đồ, âm nhạc) của các thư viện đại học và nghiên cứu, các thư viện công cộng trên nước Pháp. Thư mục BULAC cũng nằm trong thư mục SUDOC này, do đó, khi truy cập thư mục SUDOC (www.corail.sudoc.abes.fr) độc giả có thể tìm được tài liệu trong thư viện BULAC và các thư viện khác.

Thí dụ, truy cập với họ Nguyễn, SUDOC có 7586 tiêu đề tiếng Việt và các ngôn ngữ khác, nhưng nếu giới hạn chỉ với tiếng Việt, SUDOC có 2807 tiêu đề và BULAC có 1757. Một cách cụ thể hơn, nếu tìm quyển *Le vietnamien fondamental* của Nguyễn Phú Phong, SUDOC cho biết có 3 nơi có quyển sách này : BULAC, Paris 5- Bib.SHS Descartes, và Lyon 3- Bib.

2- Thư viện của trường Viễn Đông Bác cổ (www.efeo.fr)

Liên quan đến sách về Việt Nam bằng tiếng Việt và tiếng Pháp, Thư viện Paris III là một trong 22 thành viên của Bulac đã lần lượt chuyển vào thư mục Bulac phần lớn bộ sách của **EFEO** (**Tr**ường **Vi**ễn **Đ**ông **B**ác **c**ổ = **É**cole **f**rançaise **d'**Extrême **-O**rient) và các sách mới xuất bản đang tồn trữ tại các chi nhánh Dauphine, Clichy và Lille của Thư Viện BIULO (Bibliothèque inter -universitaire des langues et civilisations orientales).

Ngoài các sách, BULAC còn cung ứng danh mục 152 tựa tạp chí tiếng Việt, phần lớn xuất bản ở Hanoi, một ít ở Saigon và hải ngoại. Các tạp chí này hiện lưu trữ ở thư viện EFEO và hai chi nhánh Lille, Clichy. Tuy nhiên, một số tựa không đầy đủ các số. Các độc giả hải ngoại có thể tìm về quá khứ qua *Bách Khoa* (số 1, 1957- số 338, 1971), *Đại Học*, *Tạp San Sử Địa*, *Phổ Thông*, *Văn hóa nguyệt San*, *Việt Nam khảo cổ tạp san*...

Theo thông tin của giám đốc Thư viện trường Viễn Đông Bác cổ thì « **bộ sưu tập EFEO độ 5000 quyển** phần lớn là sách và tạp chí. Khi thư viện Bulac hoạt động, một số sách của EFEO sẽ chuyển về Bulac, nhưng bộ sưu tập tiếng Việt vẫn tiếp tục lưu trữ ở Thư viện EFEO ở địa chỉ 22 Avenue Président Wilson, 75116 Paris, trong tòa nhà **Maison de l'Asie**» (e-mail của Cristina Cramerotti, conservatrice de la bibliothèque de l'EFEO ngày 8/2/2011)

3- Thư viện quốc gia Pháp (Bibliothèque nationale de France - BNF) (www.bnf.fr)

Thành lập ngày 3 tháng giêng năm 1994 bởi sự sát nhập Thư viện quốc gia và các thư viện thuộc hệ thống Bibliothèque de France, Thư viện quốc gia Pháp hiện có độ 30 triệu tài liệu đủ loại (chỉ riêng sách và ấn phẩm có 14 triệu trong số đó có 600 000 tài liệu trên kệ cho độc giả tự do lựa chọn) phân phối tại 7 địa điểm. Địa điểm mang tên **Bibliothèque François Mitterrand** được xem như trụ sở chính của thư viện.

Bộ sưu tập về Việt Nam viết bằng tiếng Việt và tiếng Pháp (một số ít Anh ngữ) được đặt ở Thư viện François Mitterrand, phòng Tolbiac.

Tìm trong Catalogue général

Tìm trong thư mục tổng quát, độc giả sẽ tìm được rất nhiều sách xuất bản dưới thời Pháp thuộc, thời Việt Nam Cộng hòa, Việt Nam dân chủ Cộng hòa và sách xuất bản ở hải ngoại sau 1975. Nói chung là một bộ sưu tập khá quân bình về các khuynh hướng, các thời đại. Thư mục dễ tìm qua Internet, các danh mục chữ Việt đọc được rõ ràng, ít có sự nhầm lẫn tên và họ người Việt. Những tiêu đề tên tác giả có ghi chú thêm ngày sinh, ngày tử, biên mục chính xác, đúng tầm vóc của một thư viện quốc gia. Tuy nhiên, khi tìm số sách căn cứ vào họ tác giả, người nghiên cứu phải thận trọng giảm bớt số đơn vị đối với một tác phẩm viết bởi nhiều tác giả vì quyển sách được dẫn mục dưới tất cả các tên.

Thí dụ : quyển *Đại Nam Cuộc Sử Kí Diễn Ca / Lê Ngô Cát, Phạm Đình Toái, transcrit vietnamien par P.J.B. Trương Vĩnh Ký Saigon, bản in nhà nước, 1875* được dẫn mục với ba tiêu đề mang họ Lê, Phạm và Trương. Người nghiên cứu văn sử thời xưa sẽ hứng thú tìm được nhiều tài liệu xưa đã tuyệt bản.

Thí dụ trong 1757 tiêu đề tác giả họ Nguyễn, chúng ta tìm thấy :

- Bạch Viên tôn các / Nguyễn Jules Văn Việt, 1914
- Tàn Đường diễn nghĩa / Nguyễn An Khương, 1906
- Kim Vân Kiều / Nguyễn Du : pièce en trois actes par Trương Vĩnh Ký, 1897.

Thí dụ trong 602 tiêu đề với họ Trần, có La Thông Tảo Bắc của Trần Phong Sắc, 1907.

Về tạp chí có nhiều tựa nguyên bộ, dưới dạng nguyên thủy chứ không phải chụp trên vi phim. (thí dụ bộ *Trung Bắc chủ nhật* (1940-1945).

Tìm trong Bibliothèques numériques Gallica

Thư viện quốc gia Pháp không những cung cấp thư mục để tìm sách lưu trữ tại các thư viện ở Pháp mà còn cung cấp một khối lượng khổng lồ tài liệu đọc được trên trang mạng (documents numérisés [tài liệu số hoá]). Trong *Bibliothèques numériques Gallica*, BNF có hơn 1,3 triệu tài liệu, phần lớn là tiếng Pháp có thể đọc được trên màn hình, trong đó có 206 000 sách, 797 000 tạp chí và 33 000 tài liệu của các nhà sản xuất e-books. Thí dụ khi truy cập chữ *Cochinchine*, độc giả sẽ đọc được nhiều công báo, tài liệu rất xưa như *Bulletin officiel de la Cochinchine*, xuất bản từ năm 1863-1945, hay về thơ văn tiếng pháp dưới dạng e-books thì vô số.

Thư tịch

Ngoài các sách đã có trong thư mục, các độc giả có thể biết đầy đủ các tựa sách tồn trữ ở Thư Viện Quốc Gia Pháp bằng cách tra cứu các **quyển thư tịch sau đây tồn trữ ở Salle des catalogues et des bibliographies**:

- Catalogue du fonds vietnamien:1890-1921/ réd. par Mme Le Thi Ngoc Anh. Paris: BN, 1988
- Catalogue du fonds vietnamien: livres vietnamiens imprimés en quoc ngu 1922-1954. Paris :BN,1991(microfiches)
- Inventaire des livres imprimés vietnamiens, 1969-1979. Paris : BN, 1987.
- Catalogue des périodiques vietnamiens de la Bibliothèque nationale / par Jean-Claude Poitelon et Nguyen Tat Duc. Paris : BN, 1993 (15 microfiches).

Sưu tập

Theo điện thư trả lời của nhân viên thẩm quyền của Thư viện thì : « Bộ sưu tập tiếng Việt của BnF là một trong những bộ sưu tập phong phú nhất ở Âu châu và là một trong những lãnh vực ưu thế của thư viện. Phòng Tài liệu viết tay (département des manuscrits) lưu trữ 245 tài liệu. Bộ ấn phẩm gồm khoảng **38 000 quyển sách và 126 tựa tạp chí**, ngoài ra phải kể đến bộ sách nộp bản (dépôt légal) gồm các ấn phẩm thời Đông Dương (fonds «indochinois») từ 1922 đến 1954 dưới dạng vi phẩm . Tuy nhiên, đọc giả khó ng thể tìm được tất cả các tài liệu qua thư mục. Mỗi năm, bộ sách gia tăng thêm độ 550 quyển » (Isabelle de Cours, điện thư 8/2/2011)

4- Centre d'information et de documentation sur le Vietnam contemporain (CID).

Địa chỉ : 19 bis, rue Albert, 75013 Paris (www.cidvietnam.org)

Như tên gọi, CID vừa là một thư viện vừa là một cơ quan thông tin cung cấp các tài liệu tin tức về nước Việt Nam hiện nay. Thư viện có **6000 sách** tiếng Việt (2/3 bộ sách), tiếng Pháp và một số ít tiếng Anh. Trong vòng 20 năm nay kể từ lúc thành lập, CID nhận tặng dữ của Thư viện quốc gia VN, các nhà xuất bản và các tác giả ở VN. Một cách tổng quát, CID được xem như một thư viện của Việt Nam trên đất Pháp. Giám đốc của thư viện này là Alain Ruscio, một sử gia thiên Cộng. Ông đã viết hay sưu tập nhiều tài liệu về Hồ Chí Minh mà quyển mới nhất (2007) là : *Le procès de la colonisation française et autres textes de Hồ Chí Minh*.

5- Maison Asie-Pacifique (MAP) – Université de Provence (Marseille)

Bộ sưu tập Đông Nam Á thuộc thư viện Maison Asie-Pacifique (MAP) được thành lập năm 1994 ở Université de Provence. Đến năm 1999, MAP được chuyển về Marseille, đặt dưới quyền quản trị của Université de Provence, trung tâm nghiên cứu quốc gia CNRS và École des hautes études en sciences sociales. Trong số 120 000 tài liệu của MAP, bộ sưu tập tiếng Việt độ **6 000 quyển**, đa số là sách xuất bản ở Việt Nam sau 1975.

6- Institut d'Asie Orientale (IAO) (Lyon)

Cùng hợp với MAP, Viện IAO là một trung tâm nghiên cứu về Đông Nam Á ở ngoài Paris. Trung tâm có 30 000 sách và 350 tạp chí chuyên về xã hội và nhân văn ở ba quốc gia Trung Quốc , Nhật và Việt Nam (thêm một ít về Đại Hàn). Sách tiếng Việt và **sách về Việt Nam độ 7000** (2/3 là tiếng Việt và phát triển nhiều những năm gần đây).

7- Centre des archives d'Outre-mer – CAOM (Aix-en Provence)

Thành lập năm 1966, Văn Khố CAOM (www.archivesnationales.culture.gouv.fr/caom/fr) tàng trữ 37 km chiều dài các tài liệu, 60 000 bản đồ, 150 000 hình ảnh và 100 000 quyển sách và 2600 tạp chí thuộc các cơ quan chánh phủ Pháp đã quản trị các thuộc địa từ thế kỷ 17 đến thế kỷ 20 và các văn khố của các thuộc địa chuyển về Pháp sau khi các nước này độc lập.

Riêng về Việt Nam, Văn khố CAOM tàng trữ các tài liệu sau đây:

- văn khố các đô đốc và các toàn quyền Đông Dương (1858-1945)
- văn khố Cao Ủy Pháp ở Saigon (1946-1954)
- văn khố bộ tham mưu quân sự Đông Dương (1880-1899)
- văn khố chánh quyền bảo hộ ở Bắc Kỳ (1874-1945) và ở Trung Kỳ (1875-1942) (riêng chánh quyền bảo hộ ở Nam Kỳ còn để lại ở Saigon sau khi người Pháp ra đi năm 1954)

Từ năm 2002, một số tài liệu và hình ảnh xưa có thể truy cập qua Internet hay có thể gửi thư để tìm tài liệu, xin hay mua bản sao các tài liệu.

8- Các trung tâm nghiên cứu khác có sách tiếng Việt

Sách tiếng Việt hay tiếng Pháp về Việt Nam là những sách chuyên đề về lịch sử, văn hóa, thường phải đọc tại chỗ.

- **Société asiatique** (52, rue du Cardinal Lemoine, Paris) là thư viện tư, thành lập từ năm 1822, thuộc Collège de France. Bộ sưu tập của thư viện gồm 100 000 sách, 1800 tạp chí, phần lớn trước 1945 (vì thư viện không có mua thêm sách chỉ nhận những tặng dùm của các cá nhân hay các thư viện quốc gia như trường hợp bộ sưu tập tiếng Việt). Tuy nhiên, bộ sưu tập tiếng Việt có nhiều tài liệu quý hay bản duy nhất còn tồn tại.

- **Bibliothèque asiatique des missions étrangères** (28, rue de Babylone Paris 75231) trong số bộ sưu tập 20 000 sách và 100 tạp chí thuộc các phái đoàn truyền giáo từ thế kỷ 17 đến nay, bộ sưu tập tiếng Việt có 800 quyển, một phần là chữ Nôm.

Anh

1- Thư viện quốc gia (British Library) (www.bl.uk)

Thư viện quốc gia Anh Quốc hiện có một bộ sưu tập tiếng Việt khá quan trọng gồm **10 000 quyển và 290 tạp chí và nhật báo**, đặc biệt có 5 tài liệu xưa chép tay và nguyên bản bằng Hán Nôm. Năm tài liệu quý này là:

- *Truyện Kiều* viết theo chữ hán-nôm thực hiện năm 1894, trên mỗi trang có hình vẽ minh họa cốt truyện diễn tả qua các câu thơ, bìa có mạ vàng.
- Hai sắc chỉ của vua ban cho Lord Macartney năm 1793.
- Bộ sách 10 quyển bằng chữ nôm gồm 46 vở kịch và 3 tiểu thuyết.
- Bộ *Annam Chí Lược* bằng chữ Hán xuất hiện khoảng thế kỷ 18
- Bộ du ký của sứ thần của vua Tự Đức mô tả cảnh vật, đường sá, sông ngòi, núi non, thành quách từ Hà Thành đến Bắc Kinh trong cuộc công du vào năm 1880.

Ngoài ra có bộ *Đại Nam Nhất Thống Chí* bằng Hán-nôm in tại Huế năm 1909 với bản đồ khắc trên gỗ, quyển *Tự điển Việt-Bồ Đào Nha (Dictionarium Annamiticum Lusitanum et Latinum* in tại Rome năm 1651. Thư viện British Library cũng còn lưu giữ 80 tài liệu quý ấn hành bởi Société des missions étrangères ở Hong Kong.

Về bộ sách 10.000 quyển và bộ tạp chí 290 tựa này, phần lớn là tài liệu xuất bản bởi miền Bắc từ 1954 đến 1975 do các chương trình trao đổi ấn phẩm giữa thư viện quốc gia Hà Nội và Luân Đôn và sau 1975 từ các nhà xuất bản ở VN (e-mail 14/2/2011 của Sud Chonchirdsin , curator of Vietnamese collection)

Thư viện có đầy đủ bộ Công Báo của chính phủ Hà Nội từ 1936 và toàn bộ Văn Kiện Đảng Cộng Sản từ năm 1924.

Ngay cho các sách báo xuất bản sau năm 1975, sách báo Cộng Sản chiếm gần như toàn diện .

Thí dụ tra cứu các sách với họ Trần, trong số 257 tựa chỉ có 7 tựa các tác giả ở hải ngoại, nhưng sách của tác giả trong nước thì có nhiều sách mới xuất bản. Cũng giống như Trung Tâm CID của Pháp, bộ sách tiếng Việt của Thư Viện Quốc Gia Anh Quốc được xem như một bộ phận của thư viện quốc gia VN.

Xu thế chính trị thiên Cộng của British Library đã biểu hiện rõ rệt trong việc chọn sách và cách ghi chú trong biên mục. Khi tìm danh sách tạp chí và nhật báo với tiêu đề **Hand lists of the Vietnamese periodicals**, chúng tôi nhận thấy trong số 293 tựa có 30 tựa xuất bản thời VNCH và hải ngoại, nhiều tựa xuất bản ở hải ngoại có ghi chú thích: anti-communist

Muốn tìm bộ sách tiếng Việt đã được nhập vào thư viện trước 2005, độc giả phải tìm với [thư mục] thẻ của thư viện ở phòng đọc sách **Asian and African Studies Reading Room**. Các sách được mua sau năm 2005 có thể tìm trên trang mạng với **Integrated Catalogue** (chúng tôi đếm với 10 họ «top ten» có 2460 tiêu đề).

Thư viện cũng có nhiều tài liệu về địa lý, bản đồ bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có thể tìm với copac.webcatalogue.

2- Thư viện đại học

- Thư viện **School of Oriental and African Studies (SOAS)** (www.soas.ac.uk/library/) thuộc **University of London** có một bộ sưu tập tiếng Việt độ **10 000 quyển** trong đó phân nửa bằng tiếng Việt và phân nửa bằng tiếng Anh và tiếng Pháp viết về Việt Nam. Bộ sưu tập phát triển một phần qua chương trình trao đổi với Thư Viện Quốc Gia Hà Nội, một phần qua hai nhà phát hành độc quyền cho các thư viện hải ngoại là Xunhasaba (Hà Nội) và Fahasa (Saigon) (Nguồn liệu : Nicholas Martland, thư viện trưởng của SOAS)
- Thư viện **Brynmor Jones Library** thuộc **University of Hull** cũng có một bộ sưu tập tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Pháp viết về VN độ 1000 quyển, gần như tất cả là sách xuất bản ở VN sau 1975 (có đến 45 tựa sách về Hồ Chí Minh). Nhưng theo trang nhà của thư viện, thì bộ sưu tập này là « the best collection of South East Asia Studies in Britain outside of London. » Dĩ nhiên, các tài liệu của thời VNCH trước đây và ở hải ngoại rất hiếm.

Đức

- 1- **Thư viện quốc gia Berlin (Postdamer Straber)** (www.gso.gbv.de) có thư mục online có thể tìm được sách tiếng Việt và ngoại ngữ về Việt học tàng trữ ở thư viện này và một số thư viện đại học
- 2- **Thư viện Asie -Afrika Institut thư viện đại học Hamburg** (www.kataloge.uni-hamburg.de) có một bộ sưu tập tham khảo và tiểu thuyết độ **4000 quyển**. Truy cập trong Campus Katalog Hamburg (recherche avancée : Erweiterte Suche) có 2164 tựa đề của 10 họ VN phổ biến. Tiểu thuyết xưa in lại cũng nhiều như Hồ Biểu Chánh có 35 tựa, Bình Nguyên Lộc có 18 tựa, kể cả các tác giả ăn khách hiện nay như Nguyễn Ngọc Tư cũng có 4 tựa.
- 3- **Thư viện đại học Berlin** (www.sbb.spk-berlin.de) cũng có bộ sưu tập tham khảo và tiểu thuyết độ 5000 quyển.

Hoa Kỳ

1- Thư viện quốc hội Hoa Kỳ (Library of Congress) (www.loc.gov)

Là thư viện lớn nhất thế giới với 29 triệu sách, 75 triệu tài liệu dưới các dạng khác nhau bằng 460 ngôn ngữ, 850 km chiều dài các kệ sách .

Thư viện quốc hội Hoa Kỳ cũng như phần lớn các thư viện đại học ở Mỹ thường bố trí bộ sưu tập tiếng Việt trong **Sưu Tập Đông Nam Á (Southeast Asia Collections)** gồm nhiều quốc gia như Việt, Miên, Lào, Mã Lai, Thái Lan... Nhân viên lưu trách của Thư Mục này cho biết sưu tập gồm 174 969 quyển và 11 198 ấn phẩm liên tục (serials), nhưng không thể phân định riêng biệt cho số sách tiếng Việt, ngoại trừ danh sách 37 nhật báo hiện hành và 63 nhật báo xưa trên vi phẩm (microform)
Bằng phương pháp sưu tập theo tên tác giả và ngôn ngữ, chúng tôi tìm được 19 100 tiêu đề với 10 họ phổ biến, nhưng khi giới hạn với ngôn ngữ tiếng Việt, chúng tôi tìm thấy 15 390 tiêu đề. Từ những con số tìm trên thư mục như trên, chúng tôi phỏng định bộ sưu tập tiếng Việt ở Library of Congress độ **30 000 tài liệu**, nhưng nếu kể thêm sách ngoại ngữ viết về VN của các tác giả người Việt thì khoảng **38 000 tài liệu**.

Trong số 6801 tiêu đề tựa sách kể cả tiếng Pháp và tiếng Anh mang họ Nguyễn, Thư viện có nhiều ấn bản xưa thí dụ như:

- Nguyễn Đình Chiểu. Lục Vân Tiên ca diễn / traduction par Abel des Michels, 1883.

- Nguyễn Du. Kim Vân Kiều tân truyện / publié et traduit pour la première fois par Abel des Michels, 1884.

Vì lẽ trong thời chiến tranh Việt Nam (1945-1975) thư viện ít có liên hệ với Saigon hơn là với Hà Nội, do đó, tài liệu của VNCH và ngay cho sách báo xuất bản ở hải ngoại sau 1975 cũng rất ít tại thư viện này. Thí dụ như trong số 5401 tài liệu tiếng Việt mang họ Nguyễn, số tài liệu xuất bản ở miền Bắc trước 1975 và Việt Nam sau 1975 là 5106 tài liệu, như vậy số tài liệu xuất bản thời VNCH và hải ngoại chỉ có 295 tài liệu, chỉ chiếm tỷ lệ là 5%.

Hiện tượng sách vở báo chí tiếng Việt ở Miền Nam ít thấy trong Thư viện Quốc hội Mỹ cũng như hầu hết các thư viện đại học ở Mỹ còn bắt nguồn từ một lý do căn bản là ngay từ năm 1962, Jakarta Field Office đã đặc trách chọn trước và cung cấp sách Á Châu cho các thư viện ở Mỹ và thông lệ này vẫn tiếp tục cho đến hôm nay. Bản chất của các bộ sách tiếng Việt do đó tùy thuộc hoàn toàn vào mức độ am tường văn hóa và địa chính trị của người chọn sách.

Để giải quyết phần nào sự khan hiếm sách báo của Miền Nam, thư viện vừa nhận được sự chuyển nhượng một lô sách của giáo sư Nguyễn Văn Trung, nguyên khoa trưởng Đại Học Văn Khoa Saigon mà theo lời của nhân viên thẩm quyền «... this is to fill in the gap of books, which the Library of Congress could not buy during the Vietnam War ». Thư viện cũng đang hợp tác với Viện Hán Nôm Hà Nội để in lại 600 tác phẩm.

Thư viện có xuất bản hai thư mục liệt kê tài liệu tiếng Việt, nhưng không được cập nhật hóa:

- Vietnamese holdings in the Library of Congress : a bibliography, published in 1982, 236 p. (list of monographs, periodicals titles and newspapers in Vietnamese language)
- In 1987, it was updated and was re-titled: Vietnamese holdings in the LC. Supplement 1979-1985

2- Cornell University Library (Ithaca, New York) (www.library.cornell.edu)

Thư viện Cornell, một trong mười thư viện đại học lớn nhất của Hoa Kỳ có một bộ sưu tập tiếng Việt và Việt học quan trọng nhất ngoài Việt Nam.

Sách tiếng Việt được bố trí ở **Kroch Library**. Những tài liệu ít lưu hành được lưu trữ ở **Annex Library**.

Thư mục gồm các ấn phẩm thật xưa, loại tài liệu hiếm, thời Pháp thuộc, thời chiến tranh Việt Nam.

Tại Kroch Library Asia, độc giả có thể đọc được:

- Phép giảng 8 ngày cho kẻ muốn chịu phép rửa tội / Alexandre de Rhodes soạn năm 1651
- Hoàng Việt thi văn tuyển / Bùi Huy Bích, 1825.
- Annam vũ công / Nguyễn Trãi, 1435. Microfilm of the original in the EFEO.
- Vũ Trung tùy bút / Phạm Đình Hổ, 1790. Microfilm of the original in the EFEO

Điểm đặc biệt, Cornell có khá đầy đủ sách báo thời Việt Nam Cộng Hòa và các ấn phẩm công (publications officielles) là những tài liệu về chánh sách, công tác của các phủ bộ của chánh phủ từ 1955 đến 1975. Ngoài ra, độc giả sẽ vô cùng ngạc nhiên tìm đọc được những đặc san Xuân của các trường đại học, trung học, thậm chí cả những trường trung học nhỏ như Cần Giuộc, Kiến Phong, tư thực Bồ Đề. Cornell đã và đang thực hiện chuyển sang vi phim (microfilm) hàng trăm tạp chí và tài liệu về chiến tranh Việt Nam xuất bản ở Miền Nam. Đây là một kho tài liệu quan trọng cho các nhà nghiên cứu tìm hiểu Việt Nam cả hai miền. Những năm gần đây, Cornell phát triển ngoài sách nghiên cứu còn có thêm nhiều tiểu thuyết, hồi ký, sách cho độc giả quần chúng.

Theo điện thư trả lời của Gregory Green, curator of Kroch Library ngày 17/2/2011, thì «bộ sưu tập về VN (tiếng Việt và ngoại ngữ) có **72 099 tài liệu** gồm 60 607 sách, 8210 ấn phẩm liên tục (serials), 2263 tài liệu thính thị, 526 tài liệu âm nhạc, 378 thu băng nhạc, 95 bản đồ, 19 tài liệu vi phim. Ngoài ra còn một số tài liệu khác mà chúng tôi không thể kiểm kê hết được bởi lỗi biên mục khác nhau »

3- Harvard-Yenching Library (www.hcl.harvard.edu/libraries/harvard-yenching)

Sau Cornell, Harvard-Yenching (Cambridge, MA) là thư viện đại học thứ hai có bộ sưu tập tiếng Việt và Việt học quan trọng. Bộ sưu tập tiếng Việt dồi dào về các khoa nhân văn và xã hội, đặc biệt về lịch sử. Các nhà nghiên cứu sử Việt sẽ tìm đọc được nguyên bộ tài liệu về triều Nguyễn dưới dạng vi phim.

Ngoài một số sách báo xuất bản thời Pháp thuộc, đa số tài liệu đều xuất bản ở Hà Nội ngay trong giai đoạn trước 1975. Những vi phẩm của vài tạp chí xưa có thể tìm đọc ở đây như:

- *Nam Phong tạp chí* : no.1 (juillet 1917)- no.208 (nov. 1934)
- *Lục Tinh Tân Văn* : no 1(avril 1910) – no. 70 (sept. 1944) không đủ các số
- *Gia Định báo* : no. 1-2(1865)- 1897 (thiếu vài năm)

Ngoài giá trị của bộ sưu tập, cách sắp xếp thư mục rất rõ ràng, biên mục đầy đủ, dễ truy cập.

Theo thống kê 1997 « bộ sưu tập tiếng Việt bắt đầu được thành lập từ năm 1973 và đến 1997 có hơn 10 000 quyển » (Harvard University Gazette, Dec.11, 1997).

Năm 2007, trong số 1 triệu sách của thư viện Yenching, sách tiếng Việt có **15 000 quyển** (sách tiếng Tàu và tiếng Nhật nhiều nhất : 659 000 tiếng Tàu và 296 000 tiếng Nhật). Ngoài ra, tài liệu tiếng Việt còn tìm thấy ở các thư viện Harvard Law School, Fine Arts, và Harvard Map Collection.

4- University of California, Berkeley Libraries (UCB) (www.lib.berkeley.edu)

Southeast Asia Collections (www.library.ohiou.edu/sea/catalogs.html) là một trong những bộ sách về **Đông Nam Á quan trọng sau Cornell và Harvard -Yenching** gồm 400 000 quyển . Sách về Việt Nam, bao gồm các lãnh vực từ triết học đến văn chương, từ chính trị đến kinh tế, xã hội, viết bằng tiếng Việt, Anh, Pháp có thể tìm được ở thư viện **Gardner Main Stacks và Northern Regional Library Facility**.

Đặc biệt **Indochina Center** được thành lập và phát triển bởi Douglas Pike, là một trong những trung tâm lớn nhất thế giới tập trung các tài liệu về Đông Dương, phần lớn bằng tiếng Anh, gồm các tài liệu chính thức của các chánh phủ, đoàn thể, báo chí, và tư nhân được xếp theo hồ sơ đặc biệt và chủ đề. Trung tâm còn lưu trữ đầy đủ các tạp chí xuất bản sau 1975 (86 tựa bằng tiếng Việt, Anh, Pháp). Chiều dài của các kệ sách, tủ tài liệu đến 525 feet.

Độc giả nghiên cứu về Việt Nam (hai miền Nam Bắc) có thể tham khảo các hồ sơ và chủ đề : lịch sử, kinh tế (mọi lãnh vực từ canh nông đến kỹ nghệ, tổ chức tài chánh...), quân sự, giáo dục, ngoại giao, quốc hội, chính trị, đảng phái, Saigon-Hanoi và các thành phố lớn. Hai cuộc di cư 1954 và 1975 cũng có dồi dào bài viết và hình ảnh. Từ năm 1999, một phần bộ tài liệu về chiến tranh Việt Nam dưới dạng vi phẩm đã được di chuyển về Texas Tech University, trong **Vietnam Project** gồm Vietnam Center và Vietnam Archive là trung tâm tàng trữ các tài liệu về chiến tranh Việt Nam viết bằng tiếng Anh.

Indochina Center hợp với **Vietnam Project** được xem như trung tâm tài liệu lớn nhất về chiến tranh Việt Nam. Hiện nay, Indochina Center trực thuộc **Center for Southeast Asian Studies**.

Trong lãnh vực nghiên cứu Việt học, năm 2006, Center for Southeast Asian Studies và University California Press đã xuất bản một chuyên san tựa là **Journal of Vietnamese Studies**.

Ngoài ra, trong bộ Southeast Asia Microform Collections có nhiều tựa các tạp chí tiếng Việt xuất bản trong khoảng thời gian 1920-1945 (thí dụ La tribune indochinoise, Hà Thành thời báo, Đuốc Nhà Nam, Phong hóa...)

5- University of California, Irvine Libraries (UCI) (www.lib.uci.edu)

Southeast Asian Archive của UC Irvine Libraries (<http://seaa.lib.uci.edu>) được thành lập năm 1987 với mục đích chính là ghi nhận tài liệu về số dân Đông Nam Á sống tại quận Cam. Những tài liệu đầu tiên đến từ các nhà hảo tâm ở California, các nơi khác trên đất Hoa Kỳ, và từ hải ngoại « ...Sứ mệnh của Văn Khố là bảo tồn và ghi nhận đời sống xã hội, văn hóa, tôn giáo, chính trị và kinh tế của người Mỹ gốc Đông Nam Á, khởi đầu từ sự ra đi khỏi vùng Đông Nam Á trong năm 1975 và tiếp tục trong tương lai với sự mở mang không ngừng của những cộng đồng mới...» (tài liệu của Văn khố trên trang Web).

Riêng về bộ sưu tập tiếng Việt và tiếng Anh viết về VN , vào đầu năm 2011 có độ 2350 tựa sách, **4000 quyển, 200 tựa ấn phẩm liên tục, 158 tài liệu thính thị**. Ngoài ra, Irvine có 33 tủ hồ sơ (dài 390 feet) gồm các tài liệu đa dạng linh tinh : diễn văn, thuyết trình, báo cáo, bài báo về các chủ đề chuyên biệt (Nguồn liệu :e-mail Anne Frank 2007, Christina Woo, 2/2011). Bộ sách này đặt tại LangSon Library.

Ngoài ra, trong **sưu tập SEAdoc (Documenting the Southeast Asian American Experience)**

<http://seaadoc.lib.uci.edu> Lưu trữ hình ảnh và tài liệu cuộc lập cư của người Việt, Miên, Lào tại California và trên đất Mỹ.

Nói tóm lại, thư viện này vừa là một thư viện nghiên cứu, vừa là một văn khố tàng trữ tài liệu lịch sử của cuộc định cư của người Đông Nam Á tại vùng California, nước Mỹ và một phần nào của cả thế giới

6- University of California, Los Angeles (UCLA) (www.library.ucla.edu)

Truy cập với 10 họ phổ biến trong Southeast Asian Collection (www.catalog.library.ucla.edu) có 3012 tiêu đề tài liệu tiếng Việt. Bộ sưu tập độ **5000 sách** tiếng Việt của Thư viện UCLA rất dễ tìm qua thư mục vì các chữ Việt có dấu rõ ràng, phân biệt loại tài liệu (sách, tài liệu thính thị). Sách tiếng Việt được lưu trữ ở **Young Research Library** và **Southern Regional Library Facility**.

UCLA cũng có một **Center for Southeast Asian Studies** được thành lập năm 1999 để hỗ trợ việc nghiên cứu và giảng dạy văn hóa và lịch sử Đông Nam Á.

7- Stanford University (California) (www-sul.stanford.edu)

Vietnamese Subject Collection 1950-1990 gồm các tài liệu dồi dào về chiến tranh Việt Nam, các vấn đề ngoại giao và chính trị của ba chính phủ Việt-Mỹ-Pháp viết bằng tiếng Việt và tiếng Anh, đặc biệt bộ sưu tập các tài liệu, thư từ của sinh viên Việt Nam ở Đông Đức (viết bằng tiếng Đức).

Các tài liệu này lưu trữ ở **Hoover Institution Archives**. (www.hoover.org/hila/collections/19188049.html)

8- University of Michigan (www.lib.umich.edu)

Là một trong «top ten» thư viện đại học Hoa Kỳ, Thư viện Michigan có một bộ sưu tập quan trọng độ **15 000 quyển** về tiếng Việt và ngoại ngữ viết về Việt Nam. Truy cập với họ Nguyễn, thư viện có 4096 tựa nhưng nếu giới hạn với ngôn ngữ Việt Nam, thư viện có 3178 tựa tiếng Việt mà đa số là sách xuất bản ở VN (2793), kể đó là Hoa Kỳ (243). Bộ sưu tập được lưu trữ chính yếu ở hai thư viện là Hatcher Graduate và Buhr Shelving Facility. Đây là bộ sưu tập có thể tìm được nhiều tác giả xuất bản thời VNCH, thí dụ sách của Nguyễn Hiến Lê (19 tựa), Nguyễn Thị Hoàng (19), Nguyễn Văn Trung (11), Nguyễn Thụy Long (11), Nguyễn Văn Sâm (cả 4 tựa đã xuất bản). Riêng Nguyễn Du có 45 tựa xuất bản tại nhiều nơi và nhiều thời kỳ.

9- Yale University Library- Southeast Asia Collection (www.library.yale.edu/southeastasia/southeast.htm)

Ngoài bộ sưu tập tiếng Việt khá quan trọng độ **15 000 quyển** được lưu trữ ở **Sterling Memorial Library**, (www.library.yale.edu/rsc/sml/), trực thuộc thư viện còn có **Council on Southeast Asia Studies** là một trung tâm giảng dạy và nghiên cứu các bộ môn văn hóa, lịch sử, địa lý, nhân chủng, chính trị, về các quốc gia Đông Nam Á. Riêng về Việt Nam, dưới quyền điều khiển của Giáo sư Huỳnh Sanh Thông, Trung tâm đã xuất bản hai bộ sách nghiên cứu song ngữ Anh, Việt tựa là *Lạc Việt* và *Vietnam Forum*.

10-Ohio University- Southeast Asia Collection (www.library.ohiou.edu)

Bộ sưu tập viết về VN bằng tiếng Anh và tiếng Pháp độ **5 000 quyển** (chỉ riêng họ Nguyễn đã có 1761 tựa), Thư Viện Ohio (www.library.ohiou.edu/sea) có một bộ vi phim quan trọng về chiến tranh Việt Nam và Đông Nam Á. Bộ vi phim này gồm có:

- John M. Echols Collection : là bộ sách tiếng Việt của Thư Viện Cornell về giai đoạn Mỹ tham chiến ở Việt Nam
- Hồ sơ mật về Đông Dương mang mã số 59 liên quan đến bang giao giữa Mỹ và các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1959 gồm hơn 100 cuộn phim
- Hồ sơ của CIA về Việt Nam và Đông Nam Á từ 1946 đến 1976
- Hồ sơ về quân đội Mỹ ở Việt Nam, 1946-1976
- Tài liệu của tướng Westmoreland hơn 10 000 trang.

Sách tiếng Việt rất ít chỉ độ 1000 quyển. Bộ sưu tập tiếng Việt và về VN đặt ở Alden Southeast Asia Collection.

(Re: Jeff Ferrier, Curator for International Collection, 10/1/2011)

11-Các thư viện đại học khác

Ngoài ra, dưới tiêu đề **Southeast Asia Collection** một số đại học khác cũng có một bộ sách tiếng Việt và sách tiếng Anh viết về Việt Nam. Các bộ sách này còn dung để hỗ trợ các chương trình giảng dạy về Việt học và tiếng Việt tại các đại học này.

Theo thông tin của các giới chức thư viện hay truy cập trên thư mục, các bộ sách này có số thống kê như sau :

- **University of Washington** (Suzzallo/Allen Stacks Library),
- **University of Hawai-Manoa** (Hamilton Library): độ 10 000 tài liệu (sách, báo, tài liệu thính thị)
- **Arizona State University** (Hayden Library) có độ 8000 tài liệu, nhiều tài liệu mới xuất bản năm 2010, đặc biệt về chính trị (thí dụ : Lịch sử Xứ Ủy Nam Bộ và Trung Ương Cục Miền Nam, Từ Bến Hải đến Dinh Độc Lập...)
- **University of Wisconsin-Madison** (Memorial Library): độ 5 000 tài liệu
- **Northern Illinois University** (NIU-Southeast Asia Collection) có 6000 tài liệu về VN trong đó có 1700 tài liệu tiếng Việt (re:Hao Phan, e-mail 9/2/2011)
- University of Oregon** : (Knight Library) : độ 3 000 tài liệu.
- **University of California, Riverside** : độ 1000 tài liệu.

12-Viện Việt Học (California) (www.viethoc.com)

Viện Việt Học (Institute of Vietnamese Studies) (www.viethoc.com) là một trung tâm nghiên cứu, quảng bá và giảng dạy ngôn ngữ, văn học, văn hóa, lịch sử, địa lý Việt Nam cho người Việt ở hải ngoại. Viện Việt Học có một thư viện gồm nhiều tài liệu, sách, tạp chí nghiên cứu về lịch sử, địa lý, văn học, ngữ học, giáo dục và văn minh Việt Nam cũng như tài liệu lịch sử về sự hình thành và phát triển của cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại. Vào tháng 2 năm 2011, Thư viện Viện Việt Học có 2320 tựa với **2720 quyển sách**, chưa kể các sách tặng đang chờ làm biên mục trong đó có bộ sách của GS Tôn Thất Thiện gồm 800 quyển (điện thư PTLH, Viện Việt Học ngày 09/02/2011)

Á Châu

Nhật Bản

Thư viện Quốc Gia Nhật Bản (National Diet Library) ở Tokyo www.ndl.go.jp có một bộ sưu tập chuyên biệt về Á Châu gồm 260 000 quyển, nhưng phần lớn là tiếng Trung hoa (230 000 quyển). Bộ sưu tập tiếng Việt có **2900 quyển**. Riêng về ấn phẩm liên tục, Thư viện có 133 tựa tạp chí, 18 tựa niên giám và 16 tựa nhật báo, tất cả đều xuất bản từ Cộng Hòa XHCN Việt Nam (thống kê tháng 12/2008)

Singapore

Institute of Southeast Asian Studies Library (ISEAS) www.iseas.edu.sg thành lập năm 1968 là một trung tâm nghiên cứu về Đông Nam Á có bộ sách 574 000 tài liệu gồm các thể loại và các ngôn ngữ. Trong số 180 603 tựa sách thuộc vùng Đông Nam Á, bộ sưu tập tiếng Việt có **14 639 tựa** (thống kê tháng ba 2010). Bộ sưu tập này có nhiều sách thời Việt Nam Cộng Hòa.

Úc Châu

1- Thư Viện Quốc Gia (National Library of Australia) (www.nla.gov.au)

Điều ngạc nhiên thích thú là Thư viện quốc gia Úc có một bộ sưu tập tiếng Việt khá quan trọng gồm **4000 sách và 200 ấn phẩm** liên tục, ngoài các tựa xưa dưới hình thức vi phim, trong đó có 10 nhật báo và tạp chí xuất bản hiện nay ở Việt Nam (e-mail Amelia McKenzie, Director Asian Collections, 11/2/2011). Trong thời

gian chiến tranh Việt Nam (1954-1975), Thư viện quốc gia nhận được sách báo của hai miền Nam Bắc, nhưng đa số bộ sưu tập của thư viện là tặng phẩm của Thư viện Quốc Gia và Viện Xã Hội ở Hà Nội. Hiện nay, Thư viện phát triển bộ sưu tập chính yếu là tài liệu cận đại về chính trị, lịch sử, văn hóa viết bằng tiếng Việt, Pháp và Anh, không kể các tài liệu tiếng Việt xuất bản tại Úc theo qui chế nộp bản.

Giá trị của bộ sưu tập là bộ sưu tập của George Coedes (1866-1970), nguyên là Giám Đốc trường Viễn Đông Bác Cổ. Năm 1970, Thư viện Quốc Gia Úc đã mua toàn bộ tủ sách 6000 tài liệu của Coedes với giá 72 000 Úc kim gồm sách, báo, bản đồ và các bản văn chép tay (manuscript) viết về Đông Dương trước 1945, và những sách hiếm từ thế kỷ 19. Độc giả nghiên cứu về thời kỳ Pháp thuộc cũng có thể đọc được độ 500 chuyên khảo (monograph) về thời Đông Pháp và của trường Viễn Đông Bác Cổ.

- 2- **Các đại học, phân khoa Asian Studies** cũng có bộ sưu tập tiếng Việt (đa số sách từ Việt Nam sau 1975) và sách nghiên cứu về Việt Nam viết bằng Anh ngữ tại Đại học **Australian National University** (Canberra, ACT) có độ **10 000 tài liệu** và **Monash University** (Matheson Library) có độ **2000**.

Phần 2 . Các Thư Viện Công Cộng

Hoa Kỳ

Với hơn một triệu người Việt tản mát khắp 50 tiểu bang Hoa Kỳ, sách tiếng Việt được các thư viện các thành phố (city public libraries) hay các quận (county public libraries) phát triển để phục vụ cộng đồng người Việt.

California

California là tiểu bang có sách tiếng Việt nhiều nhất ngoài Việt Nam. Trong số 167 thư viện trung ương, 646 chi nhánh, 310 thư viện nhỏ (library stations) và 63 trạm thư viện (mobile libraries), **California có hơn 100 thư viện công cộng có sách tiếng Việt.**

Các thư viện có sách tiếng Việt được tập trung trong 4 khu vực : khu Los Angeles-Orange Counties, khu Greater Bay, khu Sacramento - Mother Lode và khu San Diego - Imperial Counties. Số sách tiếng Việt chỉ có tính cách tượng trưng ở bốn khu : Riverside -San Bernardino-Inyo Counties; Monterey Bay; North Bay & Wine County; và Central Valley. Hai khu còn lại San Luis Obispo -Santa Barbara-Ventura và North State gần như không có.

Vì lẽ không có thống kê chính thức cho từng khu vực, chúng tôi áp dụng phương pháp truy cập 10 họ quan trọng như trên trong thư mục của **California Public Library** (www.publiclibraries.com/california.htm) để ước định bộ sách tiếng Việt.

Kết quả cho thấy bộ sưu tập tiếng Việt gồm sách và các tài liệu thính thị (video, CD, DVD) tại số thư viện trên ước định khoảng **90 000 quyển sách và các phim ảnh, băng nhạc.**

Đây là bộ sưu tập thực sự gần gũi với độc giả người Việt bởi lẽ đa số là sách báo xuất bản ở hải ngoại hay các tác giả ở miền Nam trước 1975. Những năm gần đây, một số sách xuất bản trong nước đã lần lần xuất hiện. Thư mục này dễ tìm và các chữ Việt đọc được, không như một số rất lớn các thư mục trên các trang web có những tiêu đề với những mẫu tự gồm những dấu lạ kỳ, không đọc được vì chương trình điện toán không dùng Unicode tiếng Việt.

Các thư viện công cộng có sách tiếng Việt:

Vùng Los Angeles và Orange Counties

Alhambra, Beverly Hills, Buena Park, Bruggemeyer Mem., Burbank, Cerritos, County of Los Angeles, El Segundo, Covina,, Glendale, Fullerton, Huntington Beach, Long Beach, Los Angeles, Mission Viejo, Orange, Orange County, Oxnard, Palmdale City, Palos Verdes, Pasadena, South Pasadena, Pomona, San Marino, Santa Ana, Santa Monica, Thousand Oaks.

Vùng Greater Bay

Alameda County, Alameda Free, Berkeley, Contra Costa Cnty, Hayward, Mountain View, Oakland, Redwood City, Peninsula Syst., San Francisco, San Jose, San Leandro, Santa Clara County, Santa Clara, Sunnyvale.

Vùng Sacramento- Mother Lode

Nevada County, Placer County, Roseville, Sacramento, Stockton- San Joaquina County, Stanislas, Yolo County, Yuba County.

Vùng San Diego – Imperial Counties

Chula Vista, Coronado, Escondido, San Diego, San Diego County, Oceanside. Tại San Diego ngoài Central Library còn có các chi nhánh : Oak Park, North Park, Valencia Park, City Heights/Weingart, Serra Mesa, Mira Mesa, Paradise Hills, Linda Vista, North Clairemont, North University Community, Rancho Penasquitos, La Jolla/Riford...

Vùng Riverside-San Bernardino Inyo Counties

Beaumont, Hemet, Palm Springs, Riverside, Riverside County, San Bernardino, Rancho Mirage.

Vùng Monterey Bay : Monterey County, San Benito, Santa Cruz.

Vùng North Bay & Wine Counties : Belvedere Tiburon, Marin County, Richmond, San Rafael, Solano County.

Vùng Central Valley : Fresno, Kern County

Chú thích :

Danh sách trên ồm phần lớn là thư viện trung ương, không kể các chi nhánh. Thí dụ như tại Thư viện Orange County có các chi nhánh có sách tiếng Việt như : Aliso Viejo, Brea, Costa Mesa/Mesa Verde, El Toro, Foothill Ranch, Fountain Valley, Garden Grove Regional, Irvine Heritage Park Regional, Tustin, Westminster...

Washington

Vùng Seattle- Tacoma-Bremerton

Đây là vùng tập trung đông đảo người Việt ở hai tiểu bang phía Bắc của California.

Thư viện công cộng Seattle (www.spl.lib.wa.us)

Có **12 150 quyển sách** cho người lớn và trẻ con trong đó Thư viện trung ương có độ 4500 quyển không kể số tài liệu thính thị (CD và DVD nhạc). Số sách còn lại phân phối cho các chi nhánh như China Town Branch, Beacon Hill, Rainier Beach, Columbia và Lake City. Thư viện Seattle ồng có 54 tạp chí tiếng Việt phân phối ở thư viện trung ương và 12 chi nhánh. Ngoài ra, phải kể thêm các thư viện công cộng Tacoma, Bremerton, Spokane, mỗi nơi có khoảng 1000 sách và CD, DVD nhạc

Thư viện Multnomah County (www.multcolib.org)

là thư viện công cộng lớn nhất của tiểu bang Oregon, tập trung độ **5000 tài liệu** (sách, CD, DVD nhạc) **cho người lớn và 1000 tài liệu cho trẻ con** để phục vụ cộng đồng người Việt khu Portland. Số sách này phần lớn ở Thư viện trung ương và các thư viện chi nhánh như Fairview, Gregory Heights, Holgate, Hollywood, Midland, North Portland, Saint-John, Woodstock.

Texas

Texas là tiểu bang thứ hai có đông đảo người Việt sau California.

- **Hệ thống thư viện công cộng Houston** (www.houstonlibrary.org)

có **4080 tựa** (trong đó có 3850 tựa sách), trung bình mỗi tựa có độ 2 đơn vị sách và tài liệu thính thị tập trung đa số tại Thư viện trung ương và độ 20 chi nhánh như : Alief, Bracewell, Collier, Hillendahl, Jungman, Kashmere Gardens, Park Place, Robinson, Stella Link, Walter .

Từ những năm gần đây, Houston đón nhận thêm nhiều người Việt và những cố gắng của nhiều chính quyền địa phương nhằm cung ứng các dịch vụ về văn hóa cho người Việt (nguồn :Houston Public Library e-mail ngày 31/1/2011.

- **Thư viện Austin** cũng không cung ứng đủ sách tiếng Việt cho người Việt. Little Walnut có **1173 tựa**, trong khi thư viện John Henry Faulk Central Library chỉ có 348 tựa và chi nhánh Saint John chỉ có 311
- **Hệ thống thư viện Arlington** (www.pub-lib.ci.arlington.tx.us) có độ **4000 sách và CD, DVD** phân phối ở Thư viện trung ương và hai chi nhánh East và Southeast.
- **Vùng Fort Worth - Dallas** cũng có một số thư viện có sách tiếng Việt, nhưng số lượng ít hơn. Tại Fort Worth có độ **2000 quyển sách** ở Thư viện trung ương và các chi nhánh : East Regional, Halton City, Meadowbrook, Riverside, Seminary South, Summerlgen. Tại Dallas cũng có độ một số sách tương tự ở Thư viện trung ương và các chi nhánh : Casaview, Forest Green, Fretz Park, Oak Lawn, Renner Franfort.

Điểm đặc biệt lưu ý là trái với bộ sưu tập tiếng Việt ở vùng California có ít sách xuất bản ở Việt Nam, bộ sách tiếng Việt ở Texas đa số là sách xuất bản từ trong nước.. Phải chăng, bộ sưu tập ở đây được chọn lựa bởi những người không am tường sở thích đọc sách và khuynh hướng chính trị của người Việt.

Vùng Washington DC-Virginia

Thư viện Fairfax County (www.fairfaxcounty.gov/library/) là thư viện lớn nhất trong vùng có bộ sưu tập tiếng Việt. Chỉ với 10 họ quan trọng, thư viện có 2225 tựa và mỗi tựa trung bình có 2 quyển. Tính ra Fairfax có độ **10 000 sách và tài liệu thính thị** phân phối ở Thư viện trung ương và các thư viện George Mason, Thomas Jefferson và Woodrow Wilson.

Đây là một trong các thư mục tiếng Việt trên thế giới có nhiều ưu điểm: ít nhầm lẫn tên và họ, dễ đọc, sắp xếp theo năm xuất bản gần nhất, phân biệt sách, báo, tài liệu thính thị, và nhất là có sự quân bình giữa sách các tác giả Việt Nam Cộng Hòa và Cộng Hòa XHCN Việt Nam.

Các thư viện tiếng Việt ở một số tiểu bang và các thành phố lớn

- **Florida** : có khoảng **3000 tài liệu** (sách, DVD) tập trung ở vùng Orlando thuộc Orange County Library System gồm các thư viện như : Main Library, Alafaya, Edgewater, Hendon, North Orange, South trail, Washington Park.
- **Georgia** : có khoảng **5000 tài liệu** tập trung trong hệ thống Georgia Public Libraries gồm các thư viện Central Library, Atlanta-Fulton, Dekalb, Hall Country, Athens, Cobb County, Newton County, Live Oak.
- **Philadelphia**: có **6000 tài liệu** (nguồn : Laura Clover) tập trung trong hệ thống Free Library of Philadelphia ồm các thư viện Central Library, và các chi nhánh South Philadelphia, Paschalville, Wyoming, Kensington, Logan, Santore, Whitman, Olney.
- **Boston** : khỏ ng **4000 tài liệu** thuộc hệ thống Boston Public Library (2500) và Worcester&Lawrence (1500)
- **New York** : khoảng **4000 tài liệu** ở Bloomingdale, Donnel, Bronx, Francis Martin, Suffolk County Public Library.
- **Colorado** : khoảng **3000 tài liệu** ở Central Colorado Public Libraries và Denver Public Library.

Tuy không thể liệt kê đầy đủ tất cả các thư viện công cộng ở Hoa Kỳ, nhưng với một số lượng khoảng 160 000 quyển sách và tài liệu thính thị tiếng Việt hiện lưu hành trong hơn 200 thư viện công cộng và khoảng 200 000 tài liệu tiếng Việt và Việt học bằng ngoại ngữ tại hơn 20 đại học và thư viện quốc hội Hoa Kỳ để phục vụ cho hơn một triệu người Việt, sự kiện này đã gọi lên được bản chất trọng chữ nghĩa của một dân tộc vừa phải tái xây dựng trong nhục nhằn mà vẫn không quên gìn giữ nền văn hóa cội nguồn.

Canada

Canada là một trong những quốc gia Tây Phương ít có liên hệ lịch sử và ngoại giao với Việt Nam do đó tài liệu về Việt Nam hay sách tiếng Việt trong các thư viện rất ít.

Tính chung, tài liệu tiếng Việt tại 3 tỉnh bang có đông đảo người Việt là Ontario, Québec và British Columbia, bộ sưu tập tiếng Việt chung cho cả Canada độ 45 000 (sách và băng DVD nhạc), đa số là sách xuất bản ở hải ngoại và tác giả miền Nam trước 1975 được tái bản. Số tài liệu tiếng Việt được phân phối như sau :

- **Tỉnh bang Ontario** : khoảng **30 000 tài liệu** thuộc :

- * Toronto Public Libraries : 22 000 ở Central Library và 21 chi nhánh
- * Ottawa Public Libraries : 5000 ở Central Library và 3 chi nhánh
- * Mississauga : 2000
- * London Public Library : 1000

- **Tỉnh bang Québec**: khoảng **10 000** gồm

- * Bibliothèque de Montréal (BIC) : 7 000
- * Thư viện Quốc gia tỉnh bang (Bibliothèque nationale du Québec) : độ 500 phần lớn là sách nộp bản.
- * Thư Viện Trung Tâm Giáo Dục Hồng Đức (hội đoàn tư) : 2000

-**Tỉnh bang Colombie-Britannique** : **3238** tựa sách báo và tài liệu thính thị ở Central Library và 7 chi nhánh (e-mail Gillian Guilmant-Smith, 1/2/2011)

Pháp

Hệ thống thư viện công cộng ở Pháp không quan tâm đến văn hóa các sắc tộc. Tại Paris, chỉ có chi nhánh **Jean-Pierre Melville** (Paris 13è) có bộ sưu tập tiếng Việt và chỉ có 1500 quyển.(e-mail của Jean Claude Utard, conservateur général 15/02/2011). Độc giả muốn đọc sách Việt phải đến Thư Viện quốc gia hay EFEO.

Ngoài ra, tại Paris có **Thư viện Diên Hồng** là một thư viện tư nhân, do các người Việt thiện nguyện quản trị, nhưng số giờ mở cửa rất hạn chế. Theo thư mục năm 2006, thư viện có độ 4000 sách. Thư viện ở 7 rue du Disque, Paris 75013.

Anh

Đa số cộng đồng Việt Nam tập trung ở vùng Luân Đôn, Manchester và Birmingham, do đó tại các thư viện công cộng của các thành phố này có sách tiếng Việt.

Tại **Luân Đôn**, sách và tài liệu âm nhạc tiếng Việt tìm thấy ở **Hackney Central Library**.

Tại **Manchester**, ngoài Thư viện trung ương còn có ở các chi nhánh như **Crumpsall, Language and Literature Library, Longsight, Miles Platting và North City**. Sách và âm nhạc tiếng Việt cũng có ở Thư viện trung ương **Birmingham**. Số sách và âm nhạc của mỗi thư viện không quá **1000 tựa**, và đa số là sách từ trong nước sau 1975.

Bắc Âu

Cộng đồng người Việt tại Bắc Âu là những thuyền nhân chỉ có mặt trên dãy đất băng giá này từ cuối thập niên 70. Tuy các chánh phủ Na Uy, Thụy Điển, Đan Mạch và Phần Lan có chánh sách đãi ngộ đối với những di dân đến đất nước họ vì lý do nhân đạo, người Việt tại vùng đất mới này gặp nhiều khó khăn hơn trong việc hội nhập văn hóa và thích nghi phong thổ so với các nơi khác. Sách báo, băng đĩa nhạc tiếng Việt, trong trường hợp này, là một nhu cầu cần thiết và do đó các thư viện công cộng đã phát triển bộ sưu tập tiếng Việt để đáp ứng nguyện vọng của người Việt.

Bộ tài liệu tiếng Việt (sách, báo, tài liệu thính thị) tại bốn quốc gia ở Bắc Âu (20 000 tài liệu các loại)

- **Na Uy** : Hệ thống thư viện Oslo Public Library, Multilingual Library (www.dfb.deichman.no) có

8760 sách, 287 DVD và 167 DVD đại thư viện trung ương và các chi nhánh Hoved, Bjerke, Furuset, Holmlia, Majorstuen, Romsas,, Stovner, Torshov.

- **Thụy Điển** : Internationale Bibliotek Stockholm (www.biblioteket.stoccholm.se) có 5000 quyền
- **Đan Mạch** : Bibliotekscenter for Integration (www.kvinfo.dk) có 4000 quyền.
- **Phần Lan** : Helsenki City Library (www.helmet.fi/search) có 3000 quyền ở thư viện trung ương và các chi nhánh Pasila, Sello, Tikkirula, Omena, Kirjasto.

Bộ sưu tập thường tập trung ở Thư viện trung ương (thông thường, thành phố tài trợ 25% và quốc gia 75%) và những lô sách nhỏ từ 50 đến 100 quyền được gửi đến một số chi nhánh trong thời gian ba tháng rồi luân chuyển đến chi nhánh khác hay trả về trung ương. Chỉ trừ độc giả ở gần thư viện trung ương được đến mượn sách trực tiếp, độc giả ở các nơi xa thủ đô phải điền phiếu mượn sách gửi qua thư viện địa phương để các thư viện này chuyển về trung ương. Việc chờ đợi độc giả khác hoàn trả sách lại cho thư viện cũng như thời gian chuyển vận là những yếu tố trở ngại khi có được một tài liệu tiếng Việt như ý trong tay. Đặc điểm của các bộ tài liệu tiếng Việt ở vùng này gồm cả sách báo băng đĩa nhạc xuất bản ở hải ngoại và Việt Nam. Sách cho trẻ con cũng được phát triển.

Úc Châu

Nếu bản chất ưu ái của chính quyền đối với các di dân được biểu lộ qua việc phát triển bộ sưu tập các ngôn ngữ sắc tộc, nước Úc quả là một quê hương thứ hai mến yêu của người Việt

Tại tiểu bang Victoria, có 15 thư viện trung ương và gần 50 thư viện chi nhánh với **54 230 quyền sách và 10 800 băng**, DCD, đĩa nhạc các loại.(thống kê tháng 8 năm 2005)

Tài liệu (sách, báo, băng nhạc) ở thư viện công cộng tiểu bang Victoria

Thư viện	tài liệu	Thư viện	tài liệu	Thư viện	tài liệu
Mooney Valley	15000, 800	Moreland City	4560,1601	Whitehorse Manningham	818, 38
Yarra-Melbourne	8500, 3000	Yarra Plenty	2210, 1087	Kingston	685, 263
Maribyrnong	7100, 1348	Dairebin	1390, 960	Hume Global	600
City of Dandenong	5820, 232	Hobsons Bay	950, 204	Geelong	250
Brimbank	5245, 1267	Monash	900	Eastern Regional	202

Chú thích : Con số đầu là sách, số sau là tài liệu thính thị

Tiểu bang New South Wales, có 17 thư viện trung ương có sách tiếng Việt với **47 354 sách và băng nhạc**. (thống kê 2010)

Thư viện	tài liệu	Thư viện	tài liệu	Thư viện	tài liệu	Thư viện	tài liệu
Fairfield	11439	Auburn	4975	Holroyd	1245	Strathfield	505
Marrickville	5798	State Library	1944	Wollongong	700	Randwick	304
Banstown	5744	Hurstville	1095	Blacktown	1160	Campbelltown	472
Canterbury	4574	Parramatta	1766	Willoughby	584		
Liverpool	3228	Sydney	1821			Tổng cộng	47 354

Các vùng khác có bộ sưu tập tiếng Việt (sách, báo, tài liệu thính thị) ít hơn :

Vùng **Australian Capital Territory (ACT)** : 2022 tựa phân phối ở thư viện Tuggeranong và Balconnen

Vùng **South Australia** : City of Charles Sturt có độ 2500 tựa ở Civic Library.

Vùng **Queensland** : 2500 tựa phân phối ở South Brisbane, Stanley Place, South Bank Precinct.

Vùng **New Zealand** : Auckland City có 1000 tựa ở Otahuhu Community Library.

Tổng kết bộ sưu tập tiếng Việt và sách ngoại ngữ viết về Việt Nam tại các thư viện ngoài Việt Nam

Vùng	Thư viện quốc gia, đại học	Thư viện công cộng	Tổng số
Hoa Kỳ	200 000	160 000	360 000
Canada		45 000	45 000
Pháp	70 000	5 000	75 000
Anh	20 000	2 000	22 000
Đức	10 000		10 000
Bắc Âu		20 000	20 000
Úc Châu	16 000	110 000	126 000
Á châu	18 000		18 000
Tổng cộng	334 000	342 000	676 000

Kết luận

Người Việt ham thích đọc sách, nhưng thực sự phải hỏi là người Việt nào? Chúng ta có ít nhất ba giới độc giả chữ Việt.

Giới thứ nhất là những người Việt rời Việt Nam sau 1975, hiện nay tuổi trên dưới sáu mươi, đã hấp thụ ít nhiều nền giáo dục và ý thức hệ của hai chế độ Pháp và Việt Nam Cộng Hòa. Họ thực sự là những độc giả chuyên cần, nhưng họ chỉ thích đọc những tác giả cùng sống với những chế độ chính trị giống như họ. Họ thờ ơ hay từ chối sách vở của các tác giả Cộng Sản bởi họ nghi ngờ thành tín của những người viết. Họ không muốn đọc những bản văn tuyên truyền, thù hận họ dù rằng chiến tranh đã chấm dứt đã ba mươi lăm năm. Họ cũng là những người tiếp tục viết hay bắt đầu viết ở ngoài quê hương, nhưng kiến thức của họ mòn dần với sinh kế và năm tháng. Đó là thế giới độc giả của hơn nửa triệu tài liệu tiếng Việt và ngoại ngữ viết về Việt Nam trong các thư viện công cộng và các trường đại học gần nơi họ cư trú. Cùng với người viết, thế giới độc giả này cũng càng lúc càng lão hóa và hiện tượng tre già mà không có măng mọc, hay có măng mà chẳng giống tre, khiến viễn tượng của bộ sách nửa triệu tài liệu này thực đáng bi quan. Có thể nào, trong năm ba thập niên sắp đến, tiếng Việt sẽ là một thứ tiếng La Tinh của đa số người gốc Việt ở ngoài nước Việt?

Giới thứ hai, mà người di tản thường gọi là thế hệ thứ hai và nay đã đến thế hệ thứ ba là thế hệ những người Việt mà đa số không biết đọc chữ Việt và dĩ nhiên họ không cần đến thư viện tiếng Việt. Trong gần ba mươi năm gần gũi với văn hóa Việt Nam và bản địa, chúng tôi ít gặp độc giả trẻ tuổi người Việt. Điều này cũng dễ hiểu vì chuyện trẻ con Việt Nam không nói được tiếng Việt suôn sẻ thì chờ đợi thế hệ này đọc sách tiếng Việt là chuyện mộng mơ. Những lớp dạy tiếng Việt, biểu tượng thiện chí đáng phục của các bậc thức giả ưu tư đến việc bảo tồn văn hóa Việt Nam, thực ra không đào tạo đủ cho trẻ con có khả năng đọc và hiểu biết được cái thâm thúy của một quyển sách tiếng Việt. Trẻ con Việt Nam, phần lớn dưới áp lực của cha mẹ, theo học vài lớp sơ đẳng để chỉ bập bẹ một số đối thoại với một giọng đọc ngượng ngập để rồi sau đó lãng quên trở về trọn vẹn với cái ngôn ngữ của trường học và sở làm. Chỉ sau một thế hệ, người Việt đã bị đồng hóa ngôn ngữ, nếu không muốn nói là cả văn hóa. Hiện tượng đàn áp ngôn ngữ (diglossie) thông thường phải trải qua nhiều thế hệ đối với nhiều sắc tộc khác, nhưng với người Việt lại quá tàn khốc vì quá nhanh. **Nhưng nghĩ cho cùng, phải chăng đó là cái giá mà cộng đồng Việt Nam ở Bắc Mỹ đã tự nguyện chấp nhận để đánh đổi sự hội nhập.** Đó cũng là cái thâm trạng văn hóa của một dân tộc xây dựng một cộng đồng trong bất cập và bất hạnh, phát triển trong tinh thần nỗ lực cá nhân nhưng phân tán tập thể, cơ cấu.

Giới thứ ba là giới những người Việt còn ở lại trong nước, những người không muốn đi hay không đi được, và những người Việt sinh ra và lớn lên trên quê hương sau 1975. Họ là những người mà thư viện học gọi là những người « không độc giả » (non lecteurs). Họ không dốt nhưng không đọc hay ít đọc vì họ không có sách để đọc bởi những sách họ thích đọc đã bị tiêu hủy và bị đắt hơn, họ không có tiền mua sách để đọc. Thế hệ con cháu họ, những người được giáo dục trong các trường học với các giáo điều Cộng Sản không có ý niệm gì về sách vở, văn hóa bởi trường học không dạy cho họ đọc sách, học văn hóa. Thế giới này, già trẻ bé lớn, đa số đều ít đọc sách.

Trong khi liên lạc xin tài liệu, một đồng nghiệp người ngoại quốc đã gay gắt với chúng tôi qua một điện thư: *Ngân sách đã bị cắt giảm mà phải ngắt ra để mua sách tiếng Việt. Độc giả người Việt các anh không đọc sách mà chúng tôi có, và đòi hỏi chúng tôi những sách mà chúng tôi không có. Chúng tôi phải làm gì?*

Câu hỏi có nhiều vẻ khúc mắc, và câu trả lời không đơn giản chỉ thuộc phạm vi thư viện học. Cái thâm trạng chính trị và văn hóa của một dân tộc điều linh từ hơn một thế kỷ qua, trên quê hương và ngoài quê hương, mới đích thực là câu trả lời.

Lâm Văn Bé
(Montréal, tháng 3/2011)